

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC GIAO ĐỀ TÀI VÀ PHÂN CÔNG NGƯỜI HƯỚNG DẪN ĐỀ ÁN, THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1561/QĐ-ĐHKT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-ĐHKT ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về việc công nhận học viên cao học trúng tuyển khóa 45;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho học viên Trần Thị Phụng, lớp K45.TNH.ĐN1.V1 ngành Tài chính - Ngân hàng, thực hiện đề án tốt nghiệp “Phát triển hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn”, dưới sự hướng dẫn của TS. Nguyễn Ngọc Anh, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Học viên và người hướng dẫn có tên ở Điều 1 được hưởng các quyền lợi và thực hiện nhiệm vụ đúng theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và Quy chế về đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Trưởng các Khoa có liên quan, người hướng dẫn và học viên có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KINH TẾ
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS. TS. Đoàn Ngọc Phi Anh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.DT.

định thi hành./.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trường các Phòng, Trường các Khoa có liên quan, người hướng dẫn và học viên có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết thực hiện nhiệm vụ đúng theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

Điều 2. Học viên và người hướng dẫn có tên ở Điều 1 được hưởng các quyền lợi và Công trường Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn.

Tên mới: Hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Tên cũ: Phát triển hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Công trường Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn.

chính - Ngân hàng được điều chỉnh tên đề án tốt nghiệp thạc sĩ.

Điều 1. Đồng ý cho học viên Trần Thị Phương, lớp K45.TN.H.DN1.V1, ngành Tài

QUYẾT ĐỊNH:

Xét đơn đề nghị xin điều chỉnh tên đề án tốt nghiệp của học viên Trần Thị Phương: Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo.

tốt nghiệp;

Trường Đại học Kinh tế về việc giao đề tài và phân công người hướng dẫn đề án, thực tập Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-ĐHKT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng thạc sĩ;

Trường Trường Đại học Kinh tế về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Căn cứ Quyết định số 1561/QĐ-ĐHKT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng;

Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng Trường một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

số 13/NQ-HĐDH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung và Nghị quyết về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐDH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Về việc điều chỉnh tên đề án tốt nghiệp

QUYẾT ĐỊNH

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 6 năm 2024

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 1931/QĐ-ĐHKT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ


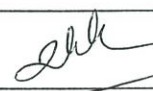



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG



BIÊN BẢN

HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

- Họ và tên học viên: **Trần Thị Phương**
- Lớp: **K45.TNH.ĐN1.V1**
- Ngành: **Tài chính - Ngân hàng**
- Tên đề tài: **Hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn**
- Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá đề án tốt nghiệp thạc sĩ số 2964/QĐ-ĐHKT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế.
- Ngày họp: Ngày 14 tháng 9 năm 2024 tại Trường Đại học Kinh tế - ĐHQĐ.
- Danh sách các thành viên Hội đồng:

STT	Họ và tên	Cương vị trong Hội đồng	Chữ ký
1.	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Vũ	Chủ tịch Hội đồng	
2.	TS. Võ Hoàng Diễm Trinh	Thư ký Hội đồng	
3.	PGS.TS. Nguyễn Hòa Nhân	Ủy viên Phản biện 1	
4.	GS.TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo	Ủy viên Phản biện 2	
5.	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Huệ	Ủy viên	

a. Thành viên có mặt:05.....

b. Thành viên vắng mặt:0.....

- Thư ký Hội đồng báo cáo quá trình học tập, nghiên cứu của học viên và đọc lý lịch khoa học (có văn bản kèm theo).
- Học viên trình bày tóm tắt nội dung đề án trước Hội đồng.
- Thành viên phản biện đọc nhận xét và nêu câu hỏi (có văn bản kèm theo), các thành viên của Hội đồng nhận xét và nêu câu hỏi, đại biểu tham dự nêu câu hỏi.
- Học viên trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự.
- Hội đồng họp riêng để đánh giá và bỏ phiếu kín.
- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả.
- Kết luận của Hội đồng:

a) Kết luận chung về mức độ đáp ứng yêu cầu của đề án tốt nghiệp thạc sĩ:

Đạt

Không đạt

b) Yêu cầu chỉnh, sửa về nội dung:

Tiếp thu ý kiến của các GV.PB và CT.HĐ để
hoàn thiện đề án

c) Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Thư ký kiểm tra và ký vào báo cáo giải trình chỉnh sửa đề án (đối với trường hợp Chủ tịch ở ngoài ĐHQĐ)

d) Điểm đánh giá: Bảng số: 8,6 Bảng chữ: Tám phẩy sáu

15. Học viên phát biểu ý kiến.

16. Chủ tịch Hội đồng tuyên bố bế mạc.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

TS. Võ Hoàng Diễm Trinh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Vũ

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



PGS.TS. Đặng Hữu Mẫn

NHẬN XÉT ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

(Dùng cho uỷ viên phản biện)

Tên đề án: Hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt nam – chi nhánh Sông Hàn

Ngành: Tài chính – Ngân hàng

Học viên thực hiện: Trần Thị Phụng

Người hướng dẫn: TS. Nguyễn Ngọc Anh

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

Người nhận xét: Nguyễn Khắc Quốc Bảo

Học hàm: Giáo sư

Học vị: Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Đại học Kinh Tế TP.HCM

I. PHẦN NHẬN XÉT:

1. Về nội dung của Đề án:

1.1. Sự phù hợp của Đề án với ngành/chuyên ngành đào tạo:

- Nội dung chủ đề nghiên cứu phù hợp với ngành Tài chính – Ngân hàng.

1.2. Về phần mở đầu của Đề án:

- Đặt vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu chưa rõ ràng. “Đề xuất một số giải pháp...” không phải là mục tiêu nghiên cứu khoa học hoặc ứng dụng, nó là thành quả rút ra từ kết quả nghiên cứu.
- Điều khá nghiêm trọng là Đề án tốt nghiệp này không có khung lý thuyết, không trình bày được cơ sở khoa học và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu.
- Phương pháp nghiên cứu không rõ ràng và không phù hợp. Hầu hết các phương pháp được liệt kê trong bài không phải là các phương pháp nghiên cứu khoa học được chấp thuận rộng rãi.
- Nếu là một nghiên cứu dạng tình huống (case study) thì cấu trúc này cũng không phù hợp. Tình huống cũng cần có khuôn khổ phân tích và phương pháp tiếp cận phù hợp.

1.3. Về phần thực trạng:

- Toàn bộ nội dung chương 1 Thực trạng giống như một báo cáo quy trình nghiệp vụ của NH và báo cáo kết quả kinh doanh. Những nội dung này thường có sẵn và được tìm thấy dễ dàng trong các tài liệu tập huấn nội bộ hoặc báo cáo thường niên. Vì vậy chưa thấy được phần đóng góp của học viên cho nghiên cứu này.
- Phần đánh giá thực trạng này không đúc kết được các căn cứ để làm các đề xuất, khuyến nghị giải pháp ở chương 2.

1.4. Về cơ sở lý thuyết và thực tiễn của giải pháp :

- Nghiên cứu thiếu cơ sở khoa học và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu và thực đánh giá thực trạng nên giải pháp cũng không có cơ sở lý thuyết và thực tiễn rõ ràng, chưa đủ tin cậy và thiếu tính logic.

1.5. Về giải pháp

- Giải pháp có khá nhiều hạn chế và rất chung chung. Có thể nói các giải pháp này có thể áp dụng vào bất cứ một NHTM nào, thậm chí là các doanh nghiệp khác nhưng vấn đề là làm sao đạt được các mục tiêu như giải pháp đề ra thì tác giả không nhắc đến.
- Khả năng triển khai và tính hiệu quả khó khả thi

2. Về hình thức của Đề án:

2.1. Về cấu trúc của Đề án:

Cấu trúc hai chương, không phù hợp với một báo cáo khoa học, thực tiễn. Nếu là một nghiên cứu tình huống cũng không phù hợp.

2.2. Về trình bày:

Nghiêm túc

2.3. Về trích dẫn tài liệu trong Đề án:

- Hoàn toàn không có trích dẫn.
- Tài liệu tham khảo rất hạn chế.

3. Những hạn chế và điểm cần chỉnh sửa của Đề án

II. KẾT LUẬN:

- Đánh giá chung về mức độ đạt yêu cầu của Đề án:

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 09 năm 2024

Người nhận xét

GS.TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo

NHẬN XÉT ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

(Dùng cho uỷ viên phản biện)

Tên đề án: Hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam-chi nhánh Sông Hàn

Ngành: Tài chính – Ngân hàng

Học viên thực hiện: **Trần Thị Phụng**

Người hướng dẫn: TS. Nguyễn Ngọc Anh

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

Người nhận xét: **Nguyễn Hòa Nhân**

Học hàm Phó Giáo sư

Học vị Tiến Sĩ

Đơn vị công tác: Khoa Tài chính, Trường Đ.H. Kinh tế, ĐHDN

I. PHẢN NHẬN XÉT:

1. Về nội dung của Đề án:

1.1. Sự phù hợp của Đề án với ngành/chuyên ngành đào tạo:

Tên và nội dung đề án Hoạt động cho vay khách hàng cá nhân kinh doanh (KHCKND) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam-chi nhánh Sông Hàn (Vietinbank SH) hoàn toàn phù hợp với ngành đào tạo Tài chính – Ngân hàng.

1.2. Về phần mở đầu của Đề án:

- Đề án đã trình bày khá rõ vị thế và tình hình cho vay KHCKND, từ đó làm nổi bật được sự cần thiết thực hiện giải pháp phát triển KHCKND tại Vietinbank SH.

- Các mục tiêu của Đề án được trình bày tuy gọn song rõ ràng, hợp lý và có tính khả thi.

- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu được xác định cụ thể, rõ ràng. Chẳng hạn, tuy là KHCKND song giới hạn lại không bao gồm các doanh nghiệp tư nhân.

- Phương pháp giải quyết vấn đề của Đề án được xác định là các phương pháp của thống kê, phương pháp so sánh, tỏ ra phù hợp đối tượng nghiên cứu.

- Có trình bày kết cấu của Đề án, song chưa nêu những đóng góp/hiệu quả dự kiến của Đề án.

1.3. Về phần thực trạng:

Đề án đã nhận diện được đầy đủ các mặt hoạt động cho vay KHCKNKD tại Vietinbank SH, đã tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ thực trạng các mặt hoạt động cho vay với những số liệu, sự kiện minh chứng cụ thể. Hơn nữa, đã có những đúc kết rõ nét về những thành công, những hạn chế từ hoạt động trên, tạo cơ sở cho những giải pháp đề xuất.

1.4. Về cơ sở của giải pháp :

Các căn cứ pháp lý và thực tiễn để xây dựng các giải pháp của đề án được trình bày có tính thuyết phục, hợp lý.

1.5. Về giải pháp

Việc xây dựng giải pháp phát triển hoạt động cho vay KHCKNKD được tác giả tiếp cận từ các kết quả phân tích thực trạng, làm cho các giải pháp đề xuất đều có căn cứ hợp lý, hầu hết các giải pháp đều có kết quả dự kiến đáp ứng mục tiêu chung của đề án, có tính khả thi cao và có thể tham khảo để nhân rộng cho các chi nhánh khác trên lĩnh vực tương tự, nhất là các giải pháp rà soát khách hàng trên bình diện dư địa hạn mức, tài sản bảo đảm; thu hút khách hàng đang sử dụng QR/POS; tiếp cận khách hàng các ngành nghề phục hồi sau đại dịch COVID 19...

1.6. Về đóng góp của đề án

Đề án thể hiện việc theo sát, phân tích tình hình thực tế và đề xuất một số giải pháp có tính khả thi, tận dụng tiềm năng để phát triển hoạt động CVKHCN tại Vietinbank SH, cũng như để tham khảo cho các chi nhánh tương tự.

2. Về hình thức của Đề án:

2.1. Về cấu trúc của Đề án:

Đề án có cấu trúc đáp ứng các yêu cầu theo quy định của trường và tỷ trọng giữa các phần chính, giữa các chương của Đề án là hợp lý.

2.2. Về trình bày:

Đề án được trình bày khá gọn, rõ ràng với việc dùng từ, hành văn nói chung là hợp lý, các biểu bảng, biểu đồ được trình bày đúng quy cách, đáp ứng các quy định về trình bày Đề án tốt nghiệp ThS của trường.

2.3. Về trích dẫn tài liệu trong Đề án:

Việc trích dẫn và trình bày danh mục tài liệu tham khảo thực hiện chính xác, trung thực, đầy đủ đúng theo quy định.

3. Những hạn chế và điểm cần chỉnh sửa của Đề án

- Về nội dung: (1) Trong mục 1.1.1_Môi trường bên ngoài chỉ mới đề cập tình hình thế giới, nên bổ sung thêm môi trường kt-xh và tình hình cạnh tranh ngân

hàng ở Việt Nam và trên địa bàn chi nhánh; (2) xem lại Chất lượng khách hàng tại chi nhánh (p.33) sao lại thuộc Nguyên nhân chủ quan (mục a p.32)?; Cơ sở thực tiễn và nội dung giải pháp của giải pháp thứ ba_Tiếp cận khách hàng... phục hồi sau dịch COVID 19 p.41) nên cụ thể hơn.

- Về hình thức: rà soát một số cách dùng từ: Bối cảnh môi trường ... (Mục 1.1), Mục tiêu định tính (Mục 2.1.1), Thu nhập KHCN trong tên bảng 1.5 (p.22); Xem lại tiêu đề hai mục 1.2 và 1.2.2 giống nhau;

4. Về bài báo khoa học, kết quả ứng dụng của Đề án (nếu có)

5. Các câu hỏi:

- Vì sao Mục tiêu tăng trưởng số lượng KHCNKD (bảng 2.1 p.36) lại giảm qua các năm (Dòng 5: 971-932-839)?

- Giải pháp thứ hai: Tiếp thị khách hàng sử dụng mã QR/POS, loại KH này có vay vốn tại NH chỉ 1% (s/v các NH khác 20%, 45% P.40) chỉ qua Telesale liệu có hiệu quả (mục d_kết quả dự kiến có khả thi?), có cách nào khác hơn?

II. KẾT LUẬN:

- Đánh giá chung về mức độ đạt yêu cầu của Đề án: Đạt

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2024

Người nhận xét



Nguyễn Hòa Nhân

